

Bản án số: **148/2024/HS-PT**

Ngày: 08-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán:

Ông **Trần Minh Long**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thiên Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Quang P (tên gọi khác: không có), sinh ngày 02 tháng 9 năm 1984 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT: Tổ 35 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Võ T và bà Trần Thị N (đều còn sống); Có vợ Phạm Thị Ng và 02 con sinh năm 2017 và năm 2022; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt giam ngày 08/7/2023. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn B (tên gọi khác: không có), sinh ngày 19 tháng 02 năm 1989 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Tổ 30 phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Lê Văn H và bà Cù Thị Ngọc L (đều còn sống); Có vợ Trần Thị Mỹ T1 và 02 con sinh năm 2018 và 2021; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt giam ngày 08/7/2023. Có mặt tại phiên tòa,

* *Người bào chữa cho bị cáo Võ Quang P: Ông Lê Hữu Phúc – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Hữu Phúc và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.*

* *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn B:*

- Ông **Võ Đình Đức** – Luật sư Công ty luật TNHH VDD Lawyers thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông **Phạm Ngọc Thọ** – Luật sư Công ty luật TNHH MTV Tín Phạm và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo H nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/7/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp với Công an phường Hòa Minh tiến hành kiểm tra hành chính Phòng 501 Nhà hàng New Sky (số 143 Lý Thái Tông, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) phát hiện Võ Quang P, H, Lê Văn B đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 0,334 gam ma túy loại Ketamine; 0,339 gam ma túy loại MDMA và một số tang vật khác liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, mặc dù Lê Văn B không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng từ lời khai của các bị cáo Võ Quang P, H, lời khai của những người liên quan và các vật chứng thu giữ được xác định:

Vào chiều ngày 8/7/2023, P, B và B1 ngồi nhậu tại quán Vườn Chuối dưới chân cầu Nguyễn Tri Phương, thành phố Đà Nẵng. Sau khi nhậu xong thì P rủ đi hát Karaoke thì B, B1 đồng ý. Cả ba đến tại quán Newsky, số 143 Lý Thái Tông, thành phố Đà Nẵng. Khi đến quán, nhân viên P vụ đưa P, B và B1 lên phòng 501 và có gọi thêm 3 nhân viên nữ là H, Nguyễn Thị Ánh Tr và Đặng Thị Thu T3 lên để P vụ. P ngồi cùng Thu T3, B ngồi cùng H và B1 ngồi với Ánh Tr. Được một lúc, P nảy sinh ý định mua ma túy về để cả nhóm sử dụng nên P rủ B và B1 nhưng B1 không đồng ý vì B1 không có tiền, còn B thì im lặng. Lúc này, P liên hệ với nam nhân viên P vụ (không rõ tên, địa chỉ) hỏi mua 03 viên thuốc lắc và 02 chỉ Ketamine với giá 4.500.000 đồng. P hỏi B có tiền mặt không thì B nói không có và nói P xuống quầy lễ tân chuyển khoản để lấy tiền nhưng cũng không có nên P dùng tài khoản BIDV của mình để chuyển khoản số tiền mua ma túy vào số tài khoản 7793977939 của Ngân hàng Quân đội tên Lê Mỹ H2 do nam nhân viên đó cung cấp. Một lúc sau, có nam nhân viên (không rõ lai lịch) vào phòng bỏ trên bàn một hộp diêm Thống Nhất bên trong có ma túy (thuốc lắc và ketamin) rồi đi ra ngoài. P nói H lấy ma túy trong hộp diêm ra để phân chia cho mọi người. H lấy và đem lại

cho B xem, B nói H đem phân chia thuốc lắc cho mọi người, H đưa cho Thu T3 01 viên thuốc lắc; đưa cho Ánh Tr 01 viên, còn H 01 viên; B nói H' Trinh bẻ đôi viên thuốc lắc sau đó H làm theo và đưa cho B nửa viên còn H nửa viên và sử dụng hết. Ánh Tr đưa cho B1 viên thuốc lắc, B1 bẻ đôi rồi đưa lại cho Ánh Tr nửa viên sử dụng còn B1 chưa sử dụng nên để dưới ghế gần vị trí B1 ngồi. P lấy viên thuốc lắc từ Thu T3, P bẻ đôi viên thuốc lắc rồi đưa lại cho Thu T3 nửa viên nhưng Thu T3 chưa sử dụng nên để dưới ghế còn P đã sử dụng. Còn gói ketamine thì H để trong giỏ đựng nước trên bàn. Một lúc sau, H hỏi B có hút thuốc không thì B đưa cho H hai điếu thuốc lá, đồng thời hỏi B có tờ tiền polyme 10.000 đồng không thì B đưa cho H tờ tiền polyme 20.000 đồng. H nói B dùng tờ tiền quán thành ống hút đi nhưng B không quán mà nói H quán, nếu có gì để B lo. Nghe B nói vậy, H dùng tờ tiền mà B đưa quán thành ống hút, rồi H' Trinh lấy gói ketamine trong giỏ lên đổ vào đĩa sứ màu trắng rồi dùng thẻ nhựa có sẵn trên bàn cà mịn chia thành nhiều đường nhỏ rồi để trên bàn. Sau đó, mọi người dùng ống hút được quán B1 tờ tiền 20.000 đồng để sử dụng ketamine trên đĩa sứ. Đến 17h30 ngày 8/7/2023, lực lượng công an vào kiểm tra hành chính thì phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên. Qua kiểm tra thử test ma túy thì Võ Quang P, Lê Văn B, Nguyễn Lương B1, H, Nguyễn Thị Ánh Tr, Đặng Thị Thu T3 đều dương tính chất ma túy.

Như vậy, P là người khởi xướng việc mua ma túy và liên hệ mua ma túy về để mọi người sử dụng, B là người cung cấp điếu thuốc và tờ tiền polyme để làm ống hút sử dụng ma túy, H là người làm dụng cụ để sử dụng ma túy (ống hút) và phân chia ma túy để mọi người sử dụng. Vì vậy, hành vi của P, B và H đã cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người

Tại Bản án sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Võ Quang P 07 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 08/7/2023

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Văn B 07 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 08/7/2023

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo H nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 29/5/2024, bị cáo Võ Quang P và Lê Văn B có đơn kháng cáo với cùng nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Võ Quang P thừa nhận hành vi phạm tội của mình, giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Riêng bị cáo Lê Văn B thay đổi nội dung kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt sang kêu oan, không phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội, vì vậy bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét minh oan cho bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Tại cấp sơ thẩm bị cáo Lê Văn B có kêu oan nhưng tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận có đưa cho H hai điều thuốc và tờ tiền polyme 20.000 đồng để làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy hành vi của bị cáo là đồng phạm giúp sức để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, án sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 07 năm tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- Luật sư Lê Hữu Phúc bào chữa cho bị cáo Võ Quang P thống nhất về tội danh, điểm khoản và điều luật mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, tuy nhiên mức hình phạt có phần nghiêm khắc. Bị cáo có nhân thân tốt, tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động; phạm tội lần đầu, gia đình có truyền thống cách mạng, ba bị cáo có nhiều thành tích trong công tác, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS cho bị cáo để xử dưới khung hình phạt.

- Luật sư Phạm Ngọc Thạo bào chữa cho bị cáo Lê Văn B cho rằng hành vi của bị cáo không đủ dấu hiệu để cấu thành tội phạm quy định tại Điều 155 BLHS. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên miễn trách nhiệm hình sự hoặc miễn hình phạt cho bị cáo Lê Văn B theo điểm a khoản 1 Điều 357 BLHS; tuyên hủy bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu để điều tra hoặc xét xử lại vì ở cấp sơ thẩm Cơ quan tiến hành tố tụng đã vi phạm pháp luật tố tụng và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/7/2024, tại phòng 501 quán karaoke New Sky số 143 Lý Thái Tông, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp với Công an phường Hòa Minh kiểm tra hành chính thì phát hiện Võ Quang P, Lê Văn B, H có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phước B1, Nguyễn Thị Ánh Tr, Đặng Thị Thu T3, thu giữ 0,334 gam ma túy loại Ketamine; 0,339 gam ma túy loại MDMA còn lại sau khi sử dụng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B, HĐXX thấy rằng:

Các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người cùng tham gia. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vì vậy đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.1] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Quang P: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật, xem xét đầy đủ về nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS của Luật sư không có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của Luật sư bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn B: Tại đơn kháng cáo ngày 29/5/2024, bị cáo B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo B cho rằng điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là oan cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo Lê Văn B trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cấp sơ thẩm, bị cáo thừa nhận khi bị cáo P đề nghị mua ma túy về sử dụng, bị cáo có biết và không phản ứng gì khi P hỏi tiền mặt để mua ma túy thì bị cáo không có

tiền mặt vì trước đó chuyển khoản cho bị cáo P 10 triệu đồng để đi ăn nhậu và karaoke, do vậy, P dùng số tiền mà B chuyển khoản để chuyển tiền mua ma túy. Như vậy, khi bị cáo P nói mua ma túy về sử dụng, bị cáo tiếp nhận ý kiến và khi có ma túy, bị cáo cùng các bị cáo khác có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với các người khác, trong đó bản thân bị cáo thừa nhận có đưa cho bị cáo H02 điều thuốc và 01 tờ tiền polyme để bị cáo H sử dụng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, đây là hành vi cung cấp phương tiện vật dụng để sử dụng ma túy, bản thân bị cáo cũng có sử dụng nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 BLHS. Vì vậy việc kháng cáo kêu oan của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận. Vì kháng cáo kêu oan của bị cáo và luận cứ bào chữa của Luật sư không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B, giữ nguyên Bản án sơ thẩm 86/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

1.1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Võ Quang P 07 năm** tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 08/7/2023

1.2 Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Lê Văn B 07 năm** tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 08/7/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Quang P, Lê Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Toà án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long

Phan Vĩnh Chuyển

Bùi Trọng Danh

